

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2019/HSST

Ngày 26/02/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH, TỈNH HOÀ BÌNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Mai Linh**

Các Hội thẩm nhân dân : Ông **Phạm Quốc Trung** và bà **Phạm Thị Nga**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Quách Thị Thủy** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Huyền Trang** - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 26 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 07/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Nguyễn Xuân G**, sinh ngày 30/10/1992 tại Hòa Bình

HKTT và chỗ ở : Tiểu khu B, thị trấn Đ, huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Xuân T, sinh năm 1953 ; Con bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1954; Vợ là Xa Thị Kiều T, sinh năm 1998; Có : Nguyễn Xa Tuyết N, sinh năm 2017. Gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ 03 trong gia đình.

Tiền án, tiền sự : Không

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/09/2018, bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình, được trích xuất nay có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo : **Nguyễn Chiến T**, sinh ngày 20/09/1997 tại Hòa Bình

HKTT và chỗ ở : Xóm T, xã T, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12. Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Anh T, sinh năm 1977 ; Con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1979; Vợ, con : Chưa. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất

Tiền sự: Không.

Tiền án : 01

Năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc tỉnh Hòa Bình xử phạt 15 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 19/09/2018, bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình, được trích xuất nay có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn An, sinh năm 1978 - Vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm Máy, xã Hòa Bình, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 19/09/2018, G gọi điện cho T rủ đến TP Hòa Bình để mua ma túy cùng sử dụng. T đồng ý, G điều khiển xe mô tô Honda, BKS 28G1-127.64 đến đón T tại một quán Internet thuộc tiểu khu B, thị trấn Đà Bắc tỉnh Hòa Bình. Cả hai cùng đi đến một hiệu thuốc Tây tại khu vực phường Thái Bình TP Hòa Bình. G dừng xe đưa cho T 100.000đ (Một trăm nghìn đồng) vào mua xi lanh và nước cất để sử dụng ma túy. Sau đó cả hai đi đến chân dốc Cun thuộc phường Chăm Mát TP Hòa Bình, G bảo T xuống xe đứng đợi còn G điều khiển xe đi tìm mua ma túy. G điều khiển xe lên đường Quốc lộ 6 mới thì gặp một người đàn ông không quen biết, qua trao đổi G mua được của người đàn ông này Heroin và Hồng phiến với giá 3.000.000đ (Ba triệu đồng) rồi quay lại chỗ T đứng đợi. Sau đó cả hai đi đến khu vực mỏ 8, phường Thái Bình TP Hòa Bình, G lấy một phần trong số ma túy vừa mua được ra cùng T sử dụng. Số ma túy còn lại G gói vào túi nilon đưa cho T cầm trong lòng bàn tay trái. Sau đó G điều khiển xe chở T về Đà Bắc, khi cả hai đi đến khu vực xóm Máy 4, xã Hòa Bình, TP Hòa Bình thì bị Tổ công tác Công an tỉnh Hòa Bình phát hiện, bắt quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình bắt giữ do lo sợ T đã dùng tay trái vòng qua người thả gói ma túy xuống mép đường bên phải hướng TP Hòa Bình - Đà Bắc nhưng Tổ công tác đã kịp thời phát hiện thu giữ

Tại bản kết luận giám định số: 137/KLGD-CAT-PC09 ngày 24/09/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận : “ *Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì niêm phong ghi tên Nguyễn Xuân G và Nguyễn Chiến T gửi giám định có khối lượng 3,33g (Ba phẩy ba ba)gam là ma túy loại Heroin*

- Mẫu chất bột dạng cục màu hồng trong phong bì niêm phong ghi tên Nguyễn Xuân G và Nguyễn Chiến T gửi giám định có khối lượng 0,05 g (Không phẩy không năm) gam là ma túy loại Methamphetamine ”

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, lời khai của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ, phù hợp với nội dung của bản Cáo trạng.

Cáo trạng số: 03/CT-VKS ngày 08/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố Nguyễn Xuân G và Nguyễn Chiến T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng; giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân các bị cáo. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Xuân G và Nguyễn Chiến T phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ”. Xử phạt Nguyễn Xuân G từ 36 đến 42 tháng tù. Riêng bị cáo Nguyễn Chiến T phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 điều 52 BLHS nên Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt Nguyễn Chiến T từ 42-48 tháng tù.

Về xử lý vật chứng : Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong vật chứng hoàn trả sau giám định chất ma túy mang tên đối tượng Nguyễn Xuân G và Nguyễn Chiến T. Trả lại bị cáo Nguyễn Chiến T 01 điện thoại di động hiệu Nokia a X1, màu xanh đen, đã qua sử dụng. Các bị cáo phải nộp án phí HSST.

Phản tranh luận: Bị cáo Nguyễn Xuân G và bị cáo Nguyễn Chiến T không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng : Cả hai bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân là vi phạm pháp luật và mong HĐXX cho hưởng mức án thấp nhất

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố

đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi của các bị cáo : Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Xuân G và bị cáo Nguyễn Chiến T đã thừa nhận đã có hành vi tàng trữ trái phép 3,33 gam Heroin và 0,05 gam Methamphetamine bị Tổ công tác Công an tỉnh Hòa Bình bắt quả tang.

Lời khai của các bị cáo phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, lời khai của người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận 02 bị cáo Nguyễn Xuân G và Nguyễn Chiến T đã phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy ” theo điểm (i) khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình đã truy tố là đúng người đúng tội

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chính sách quản lý chất gây nghiện của nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn, là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác

Cả hai cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép ma túy là phạm pháp nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do vậy cần xử lý nghiêm khắc và cần thiết cách ly hai bị cáo ngoài đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục cải tạo các bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cần đánh giá vai trò của từng bị cáo để cá thể hóa hình phạt sao cho tương xứng với hành vi đã thực hiện.

Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Xuân G là người đã khởi xướng rủ Nguyễn Chiến T đi mua ma túy về cùng sử dụng, bị cáo đã trực tiếp đi mua ma túy, giữ vai trò là người thực hành. Bị cáo phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án này.

Nguyễn Chiến T là người trực tiếp vào mua xi lanh và nước cất rồi cùng sử dụng ma túy với bị cáo G, sau khi sử dụng xong T là người trực tiếp cầm số ma túy còn lại. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò là đồng phạm.

Về nhân thân bị cáo cũng như tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự :

Năm 2008 bị cáo Nguyễn Xuân G bị Tòa phúc thẩm TAND Tối Cao tại Hà Nội

xử phạt 07 năm tù về tội Hiếp dâm trẻ em. Đến nay bị cáo vẫn chưa thi hành xong phần trách nhiệm dân sự. Tuy nhiên khi phạm tội bị cáo chưa đủ 16 tuổi, căn cứ khoản 7 điều 91 Bộ luật hình sự án đã tuyên đối với người chưa đủ 16 tuổi phạm tội thì không tính để xác định tái phạm. Xong bị cáo đã không lấy đó làm bài học tu tỉnh, rèn luyện bản thân nay lại tiếp tục có hành vi phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy cần có mức án nghiêm khắc đối với bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Chiến T có 1 tiền án : Năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc tỉnh Hòa Bình xử phạt 15 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Vì vậy bị cáo T phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thuộc trường hợp “ tái phạm ” được quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 BLHS

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại điểm (s) khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về các hành vi, tình tiết khác của vụ án:

[4.1]. Về nguồn gốc ma túy : Nguyễn Xuân G khai nhận đã mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực chân dốc Cun, do không xác định được lai lịch của người đàn ông này, Cơ quan điều tra đang tiếp tục xác minh khi làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[4.2] Về sự vắng mặt của người làm chứng : Người làm chứng đã có lời khai trong quá trình điều tra nên việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử

[5]. Về xử lý vật chứng : Căn cứ Điều 47 Của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Xét chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu xám đã qua sử dụng không liên quan đến vụ án nên ngày 11/12/2018 cơ quan CSĐT Công an TP Hòa Bình đã trao trả cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Xa Thị Kiều Trang (vợ bị cáo G) là đúng.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia a X1 thu giữ của bị cáo Nguyễn Chiến T. Đây là tài sản hợp pháp của bị cáo xét không liên quan gì đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với một xe mô tô nhãn hiệu Honda màu trắng, BKS 28G1-127.64 đã qua sử dụng. Qua tra cứu, chiếc xe này không phải là vật chứng theo dữ liệu lưu trữ tại Cục C01- Bộ công an, chủ sở hữu là anh Nguyễn Công P, trú tại : Nghĩa Kép, Hợp Châu, Lương Sơn, Hòa Bình. Xác minh tại địa phương anh Phúc hiện không có mặt tại nơi

cư trú. Cơ quan điều tra tiếp tục lưu giữ, điều tra xác minh khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Xét thấy cần tịch thu, tiêu huỷ: 01 (Một) phong bì niêm phong vật chứng hoàn trả sau giám định mang tên Nguyễn Xuân G và Nguyễn Chiến T

[6]. Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân G phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

Xử phạt Nguyễn Xuân G 38 (Ba mươi tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/09/2018

2. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; h khoản 1 điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 17 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chiến T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

Xử phạt Nguyễn Chiến T 42 (Bốn mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 19/09/2018

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu huỷ : 01 (Một) phong bì niêm phong vật chứng hoàn trả sau giám định chất ma túy ghi tên Nguyễn Xuân G và Nguyễn Chiến T, mép dán có dấu tròn đỏ của phòng PC09- Công an tỉnh Hòa Bình, chữ ký giám định viên, được bảo quản nguyên vẹn.

Trả lại bị cáo Nguyễn Chiến T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia a X1, màu xanh đen, số Imel 1: 359311/04/892836/8, đã qua sử dụng

Toàn bộ số vật chứng nêu trên được ghi trong nội dung Biên bản giao nhận vật chứng số 20/BB ngày 17 tháng 01 năm 2019 giữa Công an thành phố Hòa Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hoà Bình.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân G và bị cáo Nguyễn Chiến T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán, Chủ Tọa phiên tòa

Bùi Thị Mai Linh